

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 77/2020/HSST
Ngày: 28/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Minh.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thanh và ông Nguyễn Duy Chấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2020/HSST, ngày 17/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2020/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 11 năm 2020 đối các với các bị cáo:

1. Mai Thị Ánh D, sinh năm 1975, tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Tổ dân phố 9, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; Nghề nghiệp: Buôn Bán; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mai Duy T (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/7/2020, sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 15/7/2020 cho đến nay – Có mặt.

2. Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1998, tại tỉnh Đắc Nông; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Kim V, sinh năm 1968; Con bà: Nguyễn Thị Thúy K, sinh năm 1971; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 15/7/2020 cho đến nay – Có mặt.

3. Nguyễn Thị Hằng V, sinh năm 1996, tại tỉnh Đắc Nông; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 08, xã H, huyện K, tỉnh Đắc Lắc; Chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Kim V, sinh năm 1968; Con bà: Nguyễn Thị Thúy K, sinh

năm 1971; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 15/7/2020 cho đến nay – Có mặt.

4. Nguyễn Văn P, sinh năm 1994, tại tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1967; Con bà: Trần Thị L, sinh năm 1971; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 15/7/2020 cho đến nay – Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Tổ dân phố 06, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

2. Anh Lê Công H, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Tổ dân phố 10, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Trần Quang T, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Tổ dân phố 9, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

2. Ông Hồ Công D, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau: Mai Thị Ánh D là chủ đại lý bán vé xổ số kiến thiết cấp 2 tại địa chỉ 104 Lê Duẩn, tổ dân phố 8, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil. Vì muốn có tiền tiêu xài, D nảy sinh ý định ngoài bán vé xổ số kiến thiết thì D còn ghi số lô, số đề cho những người có nhu cầu tham gia để thu tiền bằng cách sử dụng các tờ giấy trắng để làm tờ ghi số lô, số đề cho khách (*gọi là phôi đề*). Ngoài bán vé xổ số kiến thiết thì D còn cung cấp vé xổ số kiến thiết cho Nguyễn Thị Hằng V, Nguyễn Thị Thúy H cùng trú thôn Đắc Lợi, xã Đắk Lao, Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Trong quá trình bán vé xổ số kiến thiết thì V, Hằng còn ghi số lô, số đề, xiên cho những người có nhu cầu tham gia tại thôn Hòa Phong, xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil, sau đó V chuyển cho Mai Thị Ánh D để được hưởng tiền chênh lệch (*tiền hoa hồng*), còn Hằng chuyển cho V để V chuyển cho D.

Cách thức tính thắng thua như sau: con bạc chọn các con số sau đó so sánh với hai số cuối của mỗi giải trúng thưởng của các đài xổ số kiến thiết miền Trung, miền Bắc trong ngày. Trong đó hình thức ghi số đề được tính bằng tiền mặt. Người chơi đề (*con bạc*) sẽ ghi một số có 02 chữ số (*gọi là 2 càng*) hoặc số có 03 chữ số (*gọi là 3 càng*) sau đó đặt cược bằng tiền mặt vào kết quả xổ số của giải tám và hai chữ số cuối cùng của giải đặc biệt (*đối với ghi 2 càng*) hoặc kết quả xổ số của giải bảy và 3 chữ số cuối cùng của giải đặc biệt (*đối với ghi 3 càng*). Tỷ lệ ăn thua: Đối với đài xổ số kiến thiết miền Trung ghi 2 càng tỷ lệ 1 ăn 70, nghĩa là người chơi ghi 1.000 đồng nếu trúng thì sẽ ăn 70.000 đồng. Đối với ghi 3 càng thì tỷ lệ 1 ăn 500, nghĩa là nếu người chơi ghi 1.000 đồng nếu trúng thì sẽ ăn 500.000 đồng. Đối với đài xổ số

kiến thiết miền Bắc, ghi 2 càng thì tỉ lệ ăn thua là 1 ăn 75, nghĩa là người chơi ghi 1.000 đồng nếu trúng thì sẽ ăn 75.000 đồng; đối với ghi 3 càng thì tỉ lệ ăn thua là 1 ăn 550, nghĩa là nếu người chơi ghi 1.000 đồng nếu trúng thì sẽ ăn 550.000 đồng.

Hình thức ghi số lô như sau: con bạc sẽ ghi 2 càng đặt cược vào 2 số cuối cùng của tất cả các giải từ giải đặc biệt đến giải 8 hoặc 3 càng đối với 3 số cuối cùng của các giải, trừ giải tám. Nếu số mà con bạc ghi (đặt cược) trùng với 2 hoặc 3 số cuối của một giải thì gọi là trúng 1 lô, nếu trùng 2 giải sẽ gọi là trúng 2 lô....Tỉ lệ ăn thua: Đánh lô được tính bằng điểm. 1 điểm quy ước thành tiền là 14.000 đồng đối với đài miền Trung và 24.000 đồng đối với đài miền Bắc. Tỉ lệ thắng thua có thể thay đổi theo đài. Cụ thể: đối với đài miền Trung, nếu ghi 2 càng thì tỉ lệ thắng thua là 1 điểm ăn 70.000 đồng, nếu ghi 3 càng thì 1 điểm ăn 500.000 đồng; đối với đài miền Bắc, nếu ghi 2 càng thì tỉ lệ thắng thua là 1 điểm ăn 75.000 đồng, nếu ghi 3 càng thì 1 điểm ăn 550.000 đồng.

Hình thức ghi xiên như sau: chỉ áp dụng với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc và được tính bằng tiền mặt. Con bạc sẽ ghi 2 số có 2 chữ số (*xiên 2*) sau đó đặt cược vào 2 số cuối cùng trong 2 giải bất kỳ của kết quả trúng thưởng xổ số, hoặc ghi 3 số có 2 chữ số (*xiên 3*) đặt cược vào 2 số cuối cùng trong 3 giải trúng thưởng bất kỳ. Nếu 2 hoặc 3 số mà con bạc đánh cược trùng với 2 hoặc 3 số có hai chữ số cuối cùng của bất kỳ giải trúng thưởng nào thì sẽ thắng tiền. Tỉ lệ thắng thua như sau: đánh xiên 2 thì 1 ăn 100, nghĩa là nếu con bạc đánh 1.000 đồng sẽ ăn được 100.000 đồng. Đánh xiên 3 thì tỉ lệ là 1 ăn 400, nghĩa là nếu con bạc đánh 1.000 đồng thì sẽ ăn 400.000 đồng.

Trong quá trình ghi số lô, số đề, xiên thì Mai Thị Ánh D và Nguyễn Thị Hằng V thỏa thuận lợi nhuận như sau: đối với ghi số đề của đài xổ số kiến thiết miền Trung thì V nhận tiền của người ghi đề (con bạc) theo tỉ lệ 80%, nghĩa là con bạc đánh 100.000 đồng thì V chỉ lấy 80.000 đồng. Sau đó V chuyển tiền cho D theo tỉ lệ 71%, nghĩa là 80.000 đồng V nhận của con bạc thì V đưa lại cho D là 71.000 đồng, trong đó V được lợi nhuận là 9.000 đồng từ số tiền mà con bạc ghi đề; đối với ghi số đề của đài xổ số kiến thiết miền Bắc: V nhận tiền của người ghi đề (con bạc) theo tỉ lệ 100%, nghĩa là con bạc đánh 100.000 đồng thì V lấy 100.000 đồng. Sau đó V chuyển tiền cho D theo tỉ lệ 85%, nghĩa là 100.000 đồng V nhận của con bạc thì V đưa lại cho D 85.000 đồng, V được lợi nhuận là 15.000 đồng.

Đối với ghi số lô của đài xổ số kiến thiết miền Trung thì V nhận tiền từ người ghi số lô (con bạc) theo quy ước là 14.000 đồng/1 điểm, sau đó V chuyển tiền cho D với giá là 13.000 đồng/1 điểm, nghĩa là trong mỗi một điểm V được lợi nhuận là 1.000 đồng; đối với ghi số lô của đài xổ số kiến thiết miền Bắc thì V nhận tiền từ người ghi số lô (con bạc) theo quy ước là 24.000 đồng/1 điểm, sau đó V chuyển tiền cho D với giá là 22.500 đồng/1 điểm, nghĩa là trong 1 điểm V được lợi nhuận là 1.500 đồng.

Đối với ghi xiên: Tỉ lệ thắng thua và chia lợi nhuận giữa V và D giống như đánh đề đài miền Bắc.

Cách thức giao dịch chuyển số lô, số đề, xiên giữa Mai Thị Ánh D và Nguyễn Thị Hằng V, Nguyễn Thị Thúy H như sau: V, Hằng sẽ nhận ghi số lô, số đề, xiên cho các con bạc (*sau khi ghi số lô, số đề, xiên cho các con bạc thì Hằng chuyển lại cho V*), sau đó V tổng hợp sẽ chuyển “phoi” lô, đề, xiên cho D bằng hình ảnh chụp sổ ghi số lô, số đề, xiên của V thông qua tin nhắn Zalo. Tài khoản Zalo của D là “Mai Anh D” đăng ký số điện thoại 0358488296; tài khoản Zalo của V là “Song Ngư” đăng ký số điện thoại 0773401735; tài khoản Zalo của Hằng là “Thúy Hằng” đăng ký số điện thoại 0899198869. Khoảng 18^h30^p hằng ngày, sau khi có kết quả trúng thưởng xổ số kiến thiết của đài miền Trung và miền Bắc thì D, V sẽ nhắn tin cho nhau kết quả để tính tiền thắng thua.

Với cách thức như trên, vào ngày 04/7/2020 và ngày 05/7/2020, Mai Thị Ánh D, Nguyễn Thị Hằng V, Nguyễn Thị Thúy H đã ghi số lô, số đề, xiên cho nhiều con bạc, cụ thể như sau:

Vào trưa ngày 04/7/2020, Nguyễn Văn P (*sinh năm 1994, trú Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông*) đến chỗ Nguyễn Thị Hằng V bán vé xổ số kiến thiết tại thôn Hòa Phong, xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông và đưa cho V số tiền 1.000.000 đồng, mục đích để chiều Phước ghi số lô, số đề thì V đồng ý. Khoảng 14^h00^p cùng ngày, Phước sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, gắn sim thuê bao số 0383851514 nhắn tin SMS qua điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu bạc, gắn sim thuê bao số 0773401735 của Nguyễn Thị Hằng V để ghi số lô đài xổ số kiến thiết Đà Nẵng với nội D “Đà Nẵng lô 05 x 50 điểm”, tương ứng với số tiền 700.000 đồng và ghi số lô đài xổ số kiến thiết miền Bắc với nội D “MB lô 08.72 x 100 điểm; ĐB MB 07 x 100n”, nghĩa là ghi đài miền Bắc 02 lô số 08 và 72, mỗi lô 100 điểm, tương ứng số tiền 4.800.000 đồng và ghi 02 số cuối của giải đặc biệt đài miền Bắc với số tiền cược 100.000 đồng. V đã đồng ý ghi số lô, số đề cho Phước và gửi nội D phoi đề trên cho D qua tin nhắn zalo. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết đài Đà Nẵng, đài miền Bắc trong ngày 04/7/2020, thì Phước thắng được số tiền 18.500.000 đồng. Trong đó: lô 05 đài xổ số kiến thiết đài Đà Nẵng thắng được 3.500.000 đồng; 02 lô 08 đài xổ số kiến thiết miền Bắc thắng được 15.000.000 đồng. Do khi ghi số lô, số đề, Phước mới đưa trước cho V số tiền 1.000.000 đồng, còn nợ 4.600.000 đồng. Như vậy, tổng cộng trong ngày 04/7/2020, Phước đã ghi số lô, số đề (đánh bạc) dựa trên kết quả của đài xổ số kiến thiết Đà Nẵng với tổng số tiền là 4.200.000 đồng; đài xổ số kiến thiết miền Bắc với tổng số tiền là 19.900.000 đồng.

Ngoài việc ghi số lô, số đề cho Nguyễn Văn P thì trong ngày 04/7/2020, Hằng và V còn ghi số lô, số đề cho một số người khác (*không rõ nhân thân, lý lịch*) với số tiền 4.519.000 đồng nhưng người ghi số lô, số đề đang nợ tiền. Trong đó, Hằng ghi số lô được 30 điểm đài xổ số kiến thiết Quảng Ngãi, tương ứng với số tiền 420.000 đồng; còn V trực tiếp ghi số lô, số đề cho khách được tổng số tiền 4.099.000 đồng (cụ thể: đài Quảng Ngãi số tiền 2.749.000 đồng; đài Đắk Nông số tiền 580.000 đồng; đài Đà Nẵng số tiền 770.000 đồng). Số phoi đề này Hằng, V đã chuyển cho D và so sánh với kết quả xổ số kiến thiết Quảng Ngãi ngày 04/7/2020

thì có 03 người khách (*không rõ nhân thân, lý lịch*) ghi số lô của V thắng được 1.400.000 đồng, tương ứng với 20 điểm các lô 92 x 5, 92 x 5, 87 x 10. Tối cùng ngày, D gặp V để tính toán tiền số lô, số đề và tiền vé xổ số kiến thiết trong ngày 04/7/2020, thì tiền con bạc thắng (*người ghi số lô, số đề*) là 18.500.000 đồng, trừ số tiền mà con bạc ghi số lô, số đề nhưng V chưa đưa cho D là 10.307.000 đồng (*gồm 5.600.000 đồng của Phước và 4.707.000 đồng của số con bạc còn lại*). Do đó, số tiền D phải đưa cho V để chi trả cho con bạc là 8.193.000 đồng, tiền V được hưởng là 575.000 đồng. D trừ tiền vé xổ số kiến thiết ngày 04/7/2020 mà D cung cấp cho V nên D đưa cho V số tiền 6.200.000 đồng. Trưa ngày 05/7/2020, V đã trả cho Phước số tiền 13.900.000 đồng tiền thắng số lô, số đề, sau khi nhận tiền từ V, Phước gửi lại V số tiền 2.900.000 đồng để Phước tiếp tục ghi số lô, số đề với V, còn lại 11.000.000 đồng, Phước đã tiêu xài cá nhân hết.

Trong ngày 05/7/2020, Mai Thị Ánh D đã nhận ghi số lô, số đề theo kết quả xổ số kiến thiết Khánh Hòa cho 02 người (*không rõ nhân thân, lý lịch*): một người ghi số lô số 62 với 100 điểm tương ứng với số tiền là 2.800.000 đồng; một người ghi số lô số 85 với 5 điểm và số lô số 45 với 5 điểm tương ứng với số tiền là 140.000 đồng. D mới nhận tiền của 02 người này được 2.940.000 đồng. Sau đó D tiếp tục ghi số lô cho Lê Công H (*sinh năm 2001, trú tổ dân phố 10, thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil*) gồm số lô 01, 11, 81, 91, 22, 26. Trong đó số lô 01 ghi 30 điểm, tương ứng 14.000 đồng/1 điểm thành tiền là 420.000 đồng, các số lô còn lại D chưa kịp ghi và Hậu chưa kịp đưa tiền cho D thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang. Tổng số tiền trong ngày 05/7/2020, D nhận ghi số lô cho 3 người là 3.360.000 đồng.

Đến khoảng 15^h00^p ngày 05/7/2020, Nguyễn Văn P nhắn tin SMS cho Nguyễn Thị Hằng V để ghi số lô số 75 đài xổ số kiến thiết Khánh Hòa với 100 điểm, tương ứng số tiền 1.400.000 đồng thì V đồng ý (*Phước đã gửi trước V số tiền 2.900.000 đồng từ trưa ngày 05/7/2020*). Ngoài ra V còn ghi số lô cho một số người (*không rõ nhân thân, lý lịch*) với tổng số 272 điểm (*trong đó: 262 điểm ghi đài xổ số kiến thiết Khánh Hòa tương ứng số tiền 3.668.000 đồng và 10 điểm ghi đài xổ số kiến thiết Kon Tum tương ứng số tiền 140.000 đồng*) tương ứng số tiền 3.808.000 đồng, trong đó khách mới chỉ đưa cho V số tiền 1.350.000 đồng. Tổng cộng trong ngày 05/7/2020, V đã ghi số lô được 372 điểm tương ứng với số tiền 5.208.000 đồng (*trong đó: ghi số lô đài xổ số kiến thiết Khánh Hòa là 5.068.000 đồng; đài xổ số kiến thiết Kon Tum là 140.000 đồng*). Nội D ghi số lô ngày 05/7/2020, V chưa chuyển cho D.

Trưa ngày 05/7/2020, V nói Nguyễn Thị Thúy H vào khu vực ngã 3 Thọ Hoàng thuộc thôn Hòa Phong, xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil bán vé số giúp V và có ai đến ghi số lô, số đề thì nhận ghi và chuyển lại cho V qua tin nhắn SMS thì Hằng đồng ý. Chiều ngày 05/7/2020, khi Hằng bán vé xổ số kiến thiết hộ V thì Hằng đã nhận ghi số lô, số đề theo kết quả xổ số kiến thiết Khánh Hòa cho một số người (*không rõ nhân thân, lý lịch*) như sau: Một người ghi số lô số 76 với 150 điểm tương ứng số tiền 2.100.000 đồng; một người tên Long ghi số lô 12 với 10 điểm

tương ứng số tiền 140.000 đồng, số lô số 92 với 5 điểm tương ứng số tiền 70.000 đồng nhưng chưa đưa tiền cho Hằng; một người tên Lượng ghi số lô số 48 với 10 điểm tương ứng số tiền 140.000 đồng; một người ghi số lô số 32 với 05 điểm tương ứng số tiền 70.000 đồng. Tổng số tiền Hằng đã nhận của những người ghi số lô đài Khánh Hòa là 2.520.000 đồng và nội D ghi số lô trên Hằng đã sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu bạc, gắn sim thuê bao số 0899198869 nhắn tin SMS chuyển cho V nhưng chưa chuyển tiền cho V. Đến khoảng 16^h45^p cùng ngày, khi Hằng đang ghi số lô cho Trần Văn Đ (sinh năm 1989; trú tổ dân phố 6, thị trấn Đăk Mĩ, huyện Đăk Mĩ) số 87 với 250 điểm tương ứng với số tiền 3.500.000 đồng vào một tờ phoi đề và đã nhận số tiền 3.500.000 đồng từ Đồng thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Nội D ghi số lô cho Đồng, Hằng chưa kịp nhắn tin SMS chuyển cho Nguyễn Thị Hằng V. Tổng số tiền trong ngày 05/7/2020, Hằng trực tiếp ghi số lô cho khách là 6.020.000 đồng (tương ứng với 430 điểm).

Tang vật vụ án thu giữ gồm: số tiền: 10.350.000 đồng (*cụ thể: thu giữ của Hằng 3.500.000 đồng; thu giữ của D 5.500.000 đồng; thu giữ của V 1.350.000 đồng*); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2, màu hồng trắng, gắn sim thuê bao số 0917161437, 0931180614; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S8, màu hồng đen, gắn sim thuê bao số 0358488296 của Mai Thị Ánh D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu bạc, gắn sim thuê bao số 0773401735 của Nguyễn Thị Hằng V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu bạc, gắn sim thuê bao số 0899198869 của Nguyễn Thị Thúy H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, gắn sim thuê bao số 0383851514 của Nguyễn Văn P; 01 tờ giấy (phoi đề) ghi nội D: “K/hòa 5/7, 87”; 01 tờ giấy (*phoi đề*) ghi nội D: “85 x 5, 45 x 5”; 01 tờ giấy (*phoi đề*) ghi nội D: “62 x 200 điểm”; 01 tờ giấy (*phoi đề*) ghi nội D các số lô, số đề và số điểm tương ứng của Nguyễn Thị Hằng V ghi cho khách ngày 04 và 05/7/2020; 02 tờ giấy (*cắt ra từ quyển vở học sinh*) ghi tiền nợ.

Tại Bản cáo trạng số 78/CTr – VKS ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mĩ truy tố các bị cáo Mai Thị Ánh D, Nguyễn Thị Thúy H, Nguyễn Thị Hằng V, Nguyễn Văn P về tội “*Đánh bạc*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như nội D cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mĩ giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Mai Thị Ánh D, Nguyễn Thị Thúy H, Nguyễn Thị Hằng V, Nguyễn Văn P về tội “*Đánh bạc*”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

1. Về hình phạt:

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hằng V từ

30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng, thời hạn nộp tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Mai Thị Ánh D từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, thời hạn nộp tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng, thời hạn nộp tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng, thời hạn nộp tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chuyển vào làm tài liệu hồ sơ vụ án đối với 01 tờ giấy (phoi đề) ghi nội D: “K/hòa 5/7, 87”; 01 tờ giấy (phoi đề) ghi nội D: “85 x 5, 45 x 5”; 01 tờ giấy (phoi đề) ghi nội D: “62 x 200 điểm”; 01 tờ giấy (phoi đề) ghi nội D các số lô, số đề và số điểm tương ứng của Nguyễn Thị Hằng V ghi cho khách ngày 04 và 05/7/2020; 02 tờ giấy (cắt ra từ quyển vở học sinh) ghi tiền nợ.

- Tịch thu tiêu hủy các sim thuê bao số 0917161437; 0931180614; 0358488296; 0773401735; 0899198869; 0383851514 là vật chứng của vụ án do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.790.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2, màu hồng trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S8, màu hồng đen; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen.

- Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 11.000.000 đồng Nguyễn Văn P thắng bạc và số tiền 2.900.000 đồng của Phước gửi Nguyễn Thị Hằng V; số tiền 2.310.000 đồng Nguyễn Thị Thúy H có được từ việc ghi số lô, số đề.

- Trả lại số tiền 2.560.000 đồng cho bị cáo Mai Thị Ánh D.

Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 24/11/2020).

Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng

về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi khách quan và hậu quả do hành vi khách quan của các bị cáo gây ra, các bị cáo khai nhận như sau:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với người liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong khoảng thời gian từ ngày 04/7/2020 đến ngày 05/7/2020, Mai Thị Ánh D, Nguyễn Thị Hằng V, Nguyễn Thị Thúy H và Nguyễn Văn P đã có hành vi phạm tội đánh bạc (ghi số lô, số đề), cụ thể như sau:

- Trong ngày 04/7/2020, tại thôn Hòa Phong, xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Thị Hằng V, Mai Thị Ánh D có hành vi đánh bạc trái phép với Nguyễn Văn P dưới hình thức ghi số lô, số đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của miền Bắc với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 19.900.000 đồng;

- Trong ngày 05/7/2020, tại thôn Hòa Phong, xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Thị Hằng V có hành vi đánh bạc trái phép với Nguyễn Văn P và một số đối tượng (*không rõ nhân thân, lý lịch*) dưới hình thức ghi số lô, số đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của tỉnh Khánh Hòa với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 5.068.000 đồng;

- Trong ngày 05/7/2020, tại thôn Hòa Phong, xã Đắk Sắk, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Thị Thúy H, Nguyễn Thị Hằng V có hành vi đánh bạc trái phép với Trần Văn Đ và một số đối tượng (*không rõ nhân thân, lý lịch*) dưới hình thức ghi số lô, số đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của tỉnh Khánh Hòa với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 6.020.000 đồng.

Xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Các bị cáo Mai Thị Ánh D, Nguyễn Thị Hằng V, Nguyễn Thị Thúy H và Nguyễn Văn P phạm tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] *Đánh giá tính chất vụ án:*

Xét tính chất vụ án do các bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do háms lợi và xem thường pháp luật của Nhà nước nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền trái phép dưới hình thức đánh bạc, gá bạc, cá độ trái phép nên cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- ***Tình tiết tăng nặng:*** Trong thời gian từ ngày 04/7/2020 đến ngày 05/7/2020 bị cáo Nguyễn Thị Hằng V đã thực hiện hành vi đánh bạc 03 lần (ngày 04/7/2020, tại thôn Hòa Phong, xã Đắc Sắk, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Thị Hằng V, Mai Thị Ánh D có hành vi đánh bạc trái phép với Nguyễn Văn P dưới hình thức ghi số lô, số đề dựa trên kết quả xổ số kiết thiết của miền Bắc với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 19.900.000 đồng; Ngày 05/7/2020, tại thôn Hòa Phong, xã Đắc Sắk, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Thị Hằng V có hành vi đánh bạc trái phép với Nguyễn Văn P và một số đối tượng (*không rõ nhân thân, lý lịch*) dưới hình thức ghi số lô, số đề dựa trên kết quả xổ số kiết thiết của tỉnh Khánh Hòa với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 5.068.000 đồng; Ngày 05/7/2020, tại thôn Hòa Phong, xã Đắc Sắk, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Thị Thúy H, Nguyễn Thị Hằng V có hành vi đánh bạc trái phép với Trần Văn Đ và một số đối tượng (*không rõ nhân thân, lý lịch*) dưới hình thức ghi số lô, số đề dựa trên kết quả xổ số kiết thiết của tỉnh Khánh Hòa với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 6.020.000 đồng. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- ***Tình tiết giảm nhẹ:*** Các bị cáo là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho ba bị cáo D, Hằng và Phước, không áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu tại điểm i khoản 1 Điều 51 cho bị cáo Vy để giảm nhẹ phần nào trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Trong vụ án này mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và nhân thân của các bị cáo có khác nhau. Do đó khi định tội, lượng khung hình phạt cần phải xem xét nhân thân, hoàn cảnh của từng bị cáo mới bảo đảm sự công bằng pháp luật.

- Đối với các bị cáo Mai Thị Ánh D, Nguyễn Thị Thúy H, Nguyễn Văn P là người có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra, qua xác minh thì các bị cáo có tài sản cùng gia đình, trước khi xét xử các bị cáo và gia đình có đơn xin áp dụng hình phạt tiền và cam kết nộp phạt cho các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử, cần áp dụng khoản 1 Điều 35 của Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị Hằng V, trong vụ án bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra, qua xác minh thì bị cáo có tài sản cùng gia đình, trước khi xét xử bị cáo và gia đình có đơn xin áp dụng hình phạt tiền và cam kết nộp phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử, cần áp dụng khoản 1 Điều 35 của Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, tuy nhiên mức phạt tiền của bị cáo cần cao hơn 03 bị cáo còn lại là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 tờ giấy (phơi đề) ghi nội D: “K/hòa 5/7, 87”; 01 tờ giấy (phơi đề) ghi nội D: “85 x 5, 45 x 5”; 01 tờ giấy (phơi đề) ghi nội D: “62 x 200 điểm”; 01 tờ giấy (phơi đề) ghi nội D các số lô, số đề và số điểm tương ứng của Nguyễn Thị Hằng V ghi cho khách ngày 04 và 05/7/2020; 02 tờ giấy (cắt ra từ quyển vở học sinh) ghi tiền nợ, cần chuyển vào làm tài liệu hồ sơ vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

- Đối với các sim thuê bao số 0917161437; 0931180614; 0358488296; 0773401735; 0899198869; 0383851514 là số sim điện thoại các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, do không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

- Đối với số tiền 7.790.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2, màu hồng trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S8, màu hồng đen; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen là tiền và công cụ các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, do đó cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

- Đối với số tiền 11.000.000 đồng Nguyễn Văn P thắng bạc và số tiền 2.900.000 đồng của Phước gửi Nguyễn Thị Hằng V; số tiền 2.310.000 đồng Nguyễn Thị Thúy H có được từ việc ghi số lô, số đề. Do Phước, V, Hằng đã tiêu xài cá nhân hết nên cần truy thu sung ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

- Đối với số tiền 2.560.000 đồng thu giữ của bị cáo Mai Thị Ánh D, quá trình điều tra xác định D không sử dụng vào việc đánh bạc nên cần trả lại cho bị cáo D là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

- Đối với Chu Huy Khánh, quá trình điều tra, Mai Thị Ánh D còn khai nhận vào ngày 15/02/2016, Nguyễn Thái Dương (sinh năm 1971, trú tổ dân phố 9, thị trấn Đăk Mil, huyện Đăk Mil - là chồng của D) ký hợp đồng với Chu Huy Khánh (sinh năm 1972, trú phường Tự An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk) về việc Khánh cung cấp vé xổ số kiến thiết cho D (Khánh là đại lý cấp 1, còn D là đại lý cấp 2). Khánh sử dụng số thuê bao 0903592288 và sử dụng trang mạng Zalo với tài khoản tên “Huy Khánh” được đăng ký bởi thuê bao 0903592288 để đăng nhập và

giao dịch làm ăn với D. Trong quá trình ghi sổ lô, số đề từ Khách và từ V chuyển qua thì D đều chuyển cho Khánh qua mạng Zalo với tài khoản tên “Huy Khánh” để được hưởng tiền chênh lệnh từ Khánh. Tuy nhiên, quá trình làm việc Khánh thừa nhận việc Mai Thị Ánh D nhiều lần gửi “phơi” lô, đề cho Khánh qua mạng Zalo nhưng Khánh không nhận những lô, đề này của D. Tiền mà Khánh giao dịch với Mai Thị Ánh D bằng cách chuyển qua xe buýt tuyến Đắc Nông – Đắc Lắc hoặc qua tài khoản ngân hàng đều là tiền giao dịch cung cấp vé xổ số kiến thiết giữa Khánh và D. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra không chứng minh được Chu Huy Khánh có hành vi đánh bạc với Mai Thị Ánh D nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với Trần Văn Đ, Lê Công H, Nguyễn Văn P vào ngày 05/7/2020, đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi sổ lô, số đề dựa trên kết quả của đài xổ số kiến thiết Khánh Hòa với số tiền tham gia cá cược dưới 5.000.000 đồng (*cụ thể Trần Văn Đ cá cược 3.500.000 đồng, Lê Công H cá cược 400.000 đồng, Nguyễn Văn P cá cược 1.400.000 đồng*). Quá trình điều tra xác định Đồng, Hậu, Phước chưa có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc và tội Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, hành vi của Đồng, Hậu, Phước chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy ngày 15/11/2020, Công an huyện Đắc Mil ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

- Đối với hành vi ghi sổ lô, số đề ngày 04/7/2020, của Nguyễn Thị Thúy H (đài Quảng Ngãi với số tiền 420.000 đồng), Nguyễn Thị Hằng V và Mai Thị Ánh D (đài Quảng Ngãi với số tiền 2.749.000 đồng; đài Đắc Nông với số tiền 580.000 đồng; đài Đà Nẵng với số tiền 770.000 đồng) và hành vi ghi sổ lô, số đề ngày 05/7/2020 của V và D (đài Kon Tum với số tiền 140.000 đồng). Hành vi của D, Hằng, V chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy ngày 15/11/2020, Công an huyện Đắc Mil ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

- Đối với các đối tượng nam giới (*không rõ nhân thân, lý lịch*) là người tham gia đánh bạc (*ghi sổ lô, số đề*) với Mai Thị Ánh D, Nguyễn Thị Hằng V, Nguyễn Thị Thúy H vào ngày 04 và 05/7/2020. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lý lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Mil tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Mai Thị Ánh D, Nguyễn Thị Thúy H, Nguyễn Thị Hằng V, Nguyễn Văn P phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hằng V 35.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), thời hạn nộp tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Mai Thị Ánh D 30.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng), thời hạn nộp tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy H 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), thời hạn nộp tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), thời hạn nộp tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chuyển vào làm tài liệu hồ sơ vụ án đối với 01 tờ giấy (phơi đê) ghi nội D: “K/hòa 5/7, 87”; 01 tờ giấy (phơi đê) ghi nội D: “85 x 5, 45 x 5”; 01 tờ giấy (phơi đê) ghi nội D: “62 x 200 điểm”; 01 tờ giấy (phơi đê) ghi nội D các số lô, số đề và số điểm tương ứng của Nguyễn Thị Hằng V ghi cho khách ngày 04 và 05/7/2020; 02 tờ giấy (cắt ra từ quyển vở học sinh) ghi tiền nợ.

- Tịch thu tiêu hủy các sim thuê bao số 0917161437; 0931180614; 0358488296; 0773401735; 0899198869; 0383851514 là vật chứng của vụ án do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.790.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2, màu hồng trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S8, màu hồng đen; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen.

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước của Nguyễn Văn P số tiền 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) thắng bạc, Nguyễn Thị Hằng V số tiền 2.900.000đ (Hai triệu chín trăm nghìn đồng) của Phước gửi Nguyễn Thị Hằng V; số tiền 2.310.000đ (Hai triệu ba trăm mười nghìn đồng) Nguyễn Thị Thúy H có được từ việc ghi số lô, số đề.

- Trả lại số tiền 2.560.000đ (Hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) cho bị cáo Mai Thị Ánh D.

Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 24/11/2020).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Mai Thị Ánh D, Nguyễn Thị Thúy H, Nguyễn Thị Hằng V, Nguyễn Văn P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo nội D liên quan đến

quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện Đắk Mil;
- Đội điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phận NVHS CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THA DS huyện Đắk Mil;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Đình Minh

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Cơ quan điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phận nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Minh

